

Số: 401/NSL-CBTT

V/v: Công bố thông tin về kết luận của cơ quan
thuế v.v vì phạm pháp luật về thuế

Son La, ngày 19 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Sơn La
- Mã chứng khoán: NSL
- Trụ sở: Số 55 Tô Hiệu – Thành phố Sơn La
- Website: <http://www.capnuocsonla.vn>

Nội dung công bố thông tin:

Ngày 19/8/2020, Công ty nhận được quyết định số 775/QĐ-CT ngày 11/8/2020 về việc xử phạt vi phạm về thuế qua kiểm tra chấp hành pháp luật thuế. Theo đó, tổng số tiền xử phạt vi phạm là **88.519.000 đồng** với lý do:

- Truy thu tiền thuế phát hiện thêm qua thanh tra là: **103.559.700 đồng**, trong đó:
 - + Thuế GTGT: 4.650.400 đồng.
 - + Thuế TNDN: 23.233.000 đồng.
 - + Thuế TNCN từ tiền lương: 43.411.400 đồng.
 - + Thuế TNCN từ đầu tư vốn: 32.264.700 đồng.
- Xử phạt theo mức 20% tính trên số tiền thuế khai sẵn dẫn đến thiếu tiền thuế phải nộp theo điểm a, khoản 1, khoản 2 điều 12 mục 1 chương II Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính thuế, số tiền là: **14.259.000 đồng**.
- Tính tiền chậm nộp theo mức 0,03% mỗi ngày tính trên số tiền truy thu theo khoản 3, điều 3 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính, số tiền là: **2.965.000 đồng**.
- Công ty cổ phần cấp nước Sơn La có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp tại điều 1 là **88.519.000 đồng** (Riêng số thuế TNCN từ đầu tư vốn doanh nghiệp đã vào ngân sách nên không phải nộp) vào tài khoản số 7111 của Cục Thuế tỉnh Sơn La mở tại Kho bạc Nhà nước Tỉnh Sơn La.

Căn cứ điểm p khoản 1 Điều 9 Thông tư 155/2015/TT-BTC, Công ty công bố thông tin về việc đã nhận được quyết định nói trên.

Thông tin này đã được Công ty công bố đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đồng thời đăng tải trên website công ty tại địa chỉ: <http://www.capnuocsonla.vn> vào ngày 19/8/2020.

Công ty xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Văn Đỉnh

A. *clien*

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *775* /QĐ-CT

Sơn La, ngày *11* tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử lý vi phạm về thuế qua kiểm tra chấp hành pháp luật thuế

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: *272*
Ngày: *18* tháng *8* năm 20*20*

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Căn cứ các Luật thuế, Luật phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 10/8/2020 với Công ty cổ phần cấp nước Sơn La và báo cáo của Trưởng đoàn kiểm tra thành lập theo Quyết định số 741/QĐ-CT ngày 27/7/2020 của Cục Thuế tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế theo kết quả kiểm tra đối với Công ty cổ phần cấp nước Sơn La; mã số thuế: 5500154649; địa chỉ: Số 55, đường Tô Hiệu, TP. Sơn La, tỉnh Sơn La, tỉnh Sơn La; thời kỳ kiểm tra: 01 năm, từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2019, như sau:

1. Truy thu tiền thuế tính thêm qua kiểm tra là: **103.559.700 đồng** (Một trăm linh ba triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, bảy trăm đồng), trong đó:

- Thuế GTGT: 4.650.400 đồng;
- Thuế TNDN: 23.233.200 đồng;
- Thuế TNCN từ tiền lương: 43.411.400 đồng;
- Thuế TNCN từ đầu tư vốn: 32.264.700 đồng.

2. Xử phạt theo mức 20% tính trên số tiền thuế khai sai dẫn đến thiếu tiền thuế phải nộp theo Điểm a, Khoản 1, Khoản 2 Điều 12 Mục 1 Chương II Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về

xử phạt vi phạm hành chính thuế, số tiền là: **14.259.000 đồng** (Mười bốn triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn đồng). Riêng số thuế TNCN từ đầu tư vốn do doanh nghiệp gửi Tờ khai chưa thành công qua hệ thống khai thuế điện tử nhưng đã nộp kịp thời số thuế phải nộp vào ngân sách nên không xử phạt vi phạm hành chính;

3. Tính tiền chậm nộp theo mức 0,03% mỗi ngày tính trên số tiền truy thu (không tính chậm nộp đối với số thuế TNCN từ đầu tư vốn) theo Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính, số tiền là: **2.965.000 đồng** (Hai triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Điều 2. Công ty cổ phần cấp nước Sơn La có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp tại Điều 1 là: **88.519.000 đồng** (riêng số thuế TNCN từ đầu tư vốn doanh nghiệp đã vào ngân sách nên không phải nộp) vào Tài khoản số 7111 của Cục Thuế tỉnh Sơn La mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La như sau:

- Thuế TNCN từ tiền lương: 43.411.400 đồng, nộp theo Tiêu mục 1001;
- Thuế TNDN: 23.233.200 đồng, nộp theo Tiêu mục 1052;
- Thuế GTGT: 4.650.400 đồng, nộp theo Tiêu mục 1701;
- Tiền phạt về thuế GTGT, TNDN: 5.577.000 đồng, nộp theo Tiêu mục 4254;
- Tiền phạt về thuế TNCN: 8.682.000 đồng, nộp theo Tiêu mục 4268;
- Tiền chậm nộp thuế TNCN: 1.719.000 đồng nộp theo Tiêu mục 4917;
- Tiền chậm nộp thuế TNDN: 920.000 đồng nộp theo Tiêu mục 4918;
- Tiền chậm nộp thuế GTGT: 326.000 đồng nộp theo Tiêu mục 4931;

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty cổ phần cấp nước Sơn La phải nộp đủ số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp trên vào ngân sách Nhà nước. Nếu chậm nộp sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần cấp nước Sơn La và Trưởng đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: KK, QLN;
- Lưu: VT, TTKT1 (10 bản).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Quang Việt